

Bản án số: 04/2019/HSST
Ngày 21/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mão

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hùng Mạnh

Ông Lê Xuân Nam

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HL tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Quân - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại hội trường Nhà văn hóa khóm 3, thị trấn HL, huyện HL, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2019/HSST ngày 22/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/HSST - QĐ ngày 10/6/2019 đối với bị cáo:

TRƯƠNG ĐÌNH Đ, sinh ngày 05/6/1982, tại tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: CH, HN, QN, Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (hoặc học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Đình N, sinh năm 1944 và bà Lê Thị H, sinh năm 1944 (đã chết); có vợ là Trương Thanh H, sinh năm 1983, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Bị hại:**

- Ông Lê Văn D, sinh năm 1965

Trú tại: T L, H C, H L, Quảng Trị, có mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 (chết)

Trú tại: TS, H S, H L, Quảng Trị

+ Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị H:

+ Anh Trần Văn H, sinh năm: 1990 (con đẻ của bà Nguyễn Thị H)

+ Anh Trần Văn S, sinh năm: 1992 (con đẻ của bà Nguyễn Thị H)

+ Chị Trần Thị Kim T, sinh năm: 1995 (con đẻ của bà Nguyễn Thị H)

Đều trú tại: TS, HS, H L, Quảng Trị (tất cả đều vắng mặt không có lý do).

+ **Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại:**

+ Anh Trần Văn Đ, sinh năm: 1979; trú tại: TS, HS, HL, Quảng Trị (theo giấy ủy quyền ngày 18/02/2019 và ngày 15/3/2019), có mặt.

* **Bị đơn dân sự:** Công ty cổ phần kinh doanh dầu khí Quảng Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Xuân Q, sinh năm: 1959 – Giám đốc công ty cổ phần kinh doanh dầu khí Quảng Bình.

Địa chỉ: Khu công nghiệp T B, ĐH, Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Đình Đ có giấy phép lái xe hạng C, là lái xe hợp đồng của Công ty cổ phần kinh doanh dầu khí Quảng Bình, có địa chỉ: Khu công nghiệp T B, Đ H, Quảng Bình.

Ngày 12/02/2019 Đ điều khiển xe ô tô tải BKS: 73L-9510 theo lệnh điều động của Công ty chở ga từ Quảng Ngãi về giao hàng tại Quảng Trị.

Khoảng 23 giờ cùng ngày Đ điều khiển xe ô tô lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc, khi đến Km 788+100 thuộc địa phận xã HS, HL, Quảng Trị, đoạn đường này dải phân cách giữa có khoảng hở; có vạch kẻ dành cho người đi bộ qua đường; gờ giảm tốc; biển báo cấm ô tô quay đầu xe và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, lúc này tốc độ xe Đức khoảng 55 đến 60 km/h. Cùng thời điểm này ông Lê Văn D, sinh năm 1965; trú tại: TL, HC, HL, Quảng Trị chở bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1970; trú tại: TS, HS, HL, Quảng Trị lưu thông theo hướng Nam – Bắc, D quan sát thấy xe Đ ở phía sau khá xa nên bật xi nhan chuyển hướng từ phải sang trái rồi cho xe chạy chậm gần dải phân cách giữa, đến khoảng hở để sang đường lên thôn TS.

Lúc này do Đ thiếu chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ khi đến khu vực giao nhau và có chướng ngại vật, trong điều kiện ban đêm, tầm nhìn bị hạn chế, vì vậy khi phát hiện xe mô tô của Lê Văn D thì khoảng cách quá gần, do đó phía trước bên trái xe ô tô 73L - 9510 đã tông vào phía sau bên trái xe mô tô 74F8 - 6347 và người bà H, hất bà H văng về phía trước trên làn đường xe cơ giới hướng Nam – Bắc, còn xe mô tô và Lê Văn D bị hất văng về phía trước trên làn đường dành cho xe cơ giới hướng Bắc – Nam, vị trí va chạm ở vạch kẻ dành cho người đi bộ qua đường, thuộc làn đường xe cơ giới hướng Nam – Bắc, cách lề đường phía bên phải 7,76 mét.

Hậu quả: Bà Nguyễn Thị H chết trên đường đi cấp cứu, Lê Văn D bị thương, 2 xe hư hỏng nhẹ.

Tại bản kết luận giám định số 245 ngày 26/02/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị H là do đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 34 ngày 08/3/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Quảng Trị, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn D là 03%.

- Quá trình điều tra đã tạm giữ: Xe ô tô tải BKS 73L - 9510 kèm theo giấy chứng nhận kiểm định; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy nổ; giấy phép kinh doanh vận tải; giấy biên nhận thể chấp phương tiện ô tô cho Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam chi nhánh Quảng Bình; bản sao giấy đăng ký xe ô tô 73L - 9510; giấy phép lái xe hạng C mang tên Trương Đình Đ. Xe mô tô BKS 74F8 - 6347 kèm theo giấy đăng ký xe mô tô và giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Văn D.

Các tài sản trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu; riêng giấy phép lái xe hạng C mang tên Trương Đình Đ chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự:

+ Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp phía gia đình người bị hại (bà Nguyễn Thị H) đã thỏa thuận bồi thường tổng cộng là: 110.000.000 đồng, Trương Đình Đ đã bồi thường đủ.

+ Ông Lê Văn D (người bị hại) không yêu cầu bị cáo bồi thường về sức khỏe.

+ Riêng thiệt hại về tài sản đối với xe mô tô BKS 74F8 - 6347 và xe ô tô BKS 73L - 9510: Ông Lê Văn D và ông Đinh Xuân Q không yêu cầu Trương Đình Đ phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 04/CT – VKS - HL ngày 21/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện H L đã truy tố bị cáo Trương Đình Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự và đề nghị: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho phía bị hại; bố bị cáo là ông Trương Đình N được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng năm 1975 và huân chương kháng chiến hạng ba năm 1987, mẹ bị cáo là bà Lê Thị H được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba vào năm 1986; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo Trương Đình Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 35; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, chỉ áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 30.000.000 đến 40.000.000 triệu đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại, bị cáo đã bồi thường xong. Riêng bị hại là ông Lê Văn D không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe; ông Lê Văn D và ông Đinh Xuân Q cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản bị hư hỏng. Tại phiên tòa

các ông Trần Văn Đ, Lê Văn D, Đinh Xuân Qđều không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát và không có ý kiến gì tranh luận đối với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị hại là ông Lê Văn D, người đại diện hợp pháp của bị hại (bà Nguyễn Thị H), bị đơn dân sự không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Trương Đình Đ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 12/02/2019 Đ điều khiển xe ô tô tải BKS: 73L - 9510 theo lệnh điều động của Công ty chở ga từ Quảng Ngãi về giao hàng tại Quảng Trị.

Khoảng 23 giờ cùng ngày Đ điều khiển xe ô tô lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc, khi đến Km 788+100 thuộc địa phận xã Hải Sơn, Hải Lăng, Quảng Trị, đoạn đường này dải phân cách giữa có khoảng hở; có vạch kẻ dành cho người đi bộ qua đường; gờ giảm tốc; biển báo cấm ô tô quay đầu xe và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Do Đ thiếu chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ khi đến đoạn đường này nên phía trước bên trái xe ô tô 73L -9510 đã tông vào phía sau bên trái xe mô tô 74F8 - 6347 và người bà H làm bà Nguyễn Thị H chết trên đường đi cấp cứu, Lê Văn D bị thương với tỷ lệ thương tích 03%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1, 2 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT - BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Vì vậy, bị cáo bị truy tố về và xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn; vì vậy, cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cãi; bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố của bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng năm 1975 và huân chương kháng chiến hạng ba năm 1987, mẹ bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba vào năm 1986. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ răn đe, giáo dục.

[5] Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo thỏa thuận cho bị hại số tiền 110.000.000 đồng. Riêng bị hại là ông Lê Văn D không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe; ông Lê Văn D và ông Đinh Xuân Q không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản. Tại phiên tòa các ông Trần Văn Đ, Lê Văn D, Đinh Xuân Q đều không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; khoản 1 Điều 35; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Đình Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Xử phạt bị cáo Trương Đình Đ: 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.

3. Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trương Đình Đ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Trị;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND Hải Lăng;
- Công an Hải Lăng;
- Chi cục THA DS Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- THA HS;
- Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Mão